TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2023/HNGĐ-ST
Ngày 27-6-2023
V/v Tranh chấp về cấp dưỡng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Dung

2. Ông Vũ Văn Cường

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị H, Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà***: Bà Nguyễn Thùy Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 12/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2023 về Tranh chấp về cấp dưỡng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Diệu T; Nơi cư trú: N, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định; có mặt.

Bị đơn: Anh Vũ Đức K; Nơi cư trú: Chung cư H, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong Đơn khởi kiện ngày 09 tháng 12 năm 2022, quá trình tố tụng và tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Diệu T trình bày:

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 86/2007/QĐST-HNGĐ ngày 31/12/2007 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã giải quyết cho chị và anh Vũ Đức K ly hôn và giao con chung Vũ Nguyễn Thanh H (Vũ Nguyễn Khánh L), sinh ngày 26/02/2007 cho chị nuôi dưỡng và không giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con. Từ sau khi ly hôn chị là người trực tiếp nuôi con Vũ Nguyễn Khanh L và không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con. Hiện tại con chung

Vũ Nguyễn Khánh L đã lớn, chi phí sinh hoạt và học tập tăng, con lại bị bệnh vẹo cột sống bẩm sinh nên hàng tháng chị phải chi phí vào việc nuôi con Vũ Nguyễn Khánh L 7.300.000đồng/tháng (gồm chi phí sinh hoạt 2.500.000đồng, học phí ở trường 1.800.000đồng, học thêm 500.000 đồng, quỹ lớp 500.000đồng, khám bệnh và thuốc 2.000.000đồng). Hiện tại chị làm lao động tự do với thu nhập khoảng 4.000.000đồng/tháng, anh K làm Giám đốc thu nhập khoảng 100.000.000đồng/tháng. Chị cũng đã kết hôn và cũng đã có hai con riêng, bản thân lại bị bệnh ung thư nên thu nhập của chị và gia đình hiện không đủ để đảm bảo cho việc việc nuôi dưỡng con Vũ Nguyễn Khánh L. Tại đơn khởi kiện chị yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con 4.000.000đồng/tháng, tại phiên tòa chị T thay đổi yêu cầu khởi kiện và yêu cầu anh Vũ Đức K cấp dưỡng cho với số tiền là 3.000.000 đồng/tháng. Thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 7/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Tai đơn đề nghị, quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị đơn anh Vũ Đức K trình bày:

Anh và chị Nguyễn Diệu T có 01 con chung là Vũ Nguyễn Khánh L như chị T trình bày. Hiện tại anh Giám đốc Công ty Cổ phần Điện Hải Phòng nhưng hưởng lương là nhân viên kỹ thuật 7.500.000đồng/tháng chứ không phải là 100.000.000đồng/tháng như chị T trình bày. Anh đã kết hôn và hiện cũng phải nuôi 3 con nhỏ nên với mức thu nhập hiện tại thì anh không đủ khả năng để cấp dưỡng theo yêu cầu của chị T. Do vậy, anh chỉ chấp nhận mức cấp dưỡng là 2.000.000 đồng/tháng và anh đồng ý với yêu cầu của chị T về thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 7/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã cơ bản chấp hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thuộc trường hợp được miễn nộp tạm ứng án phí nhưng Thẩm phán đã thông báo yêu cầu nguyên đơn nộp tạm án phí dân sự sơ thẩm là không đúng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nguyên đơn và bị đơn đã chấp hành các quy định tại các điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ khoản 5 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 107, 110, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử: Xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn về cấp dưỡng nuôi con, buộc anh Vũ Đức K cấp dưỡng cho chị Nguyễn Diệu T nuôi con chung Vũ Nguyễn Khánh L, sinh ngày 26/02/2007 với số tiền là 2.000.000đồng/tháng. Thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 7/2023 đến khi con chung

đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Diệu T khởi kiện yêu cầu với anh Vũ Đức K cấp dưỡng nuôi con, đây là tranh chấp về cấp dưỡng quy định tại khoản 5 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Vũ Đức K hiện đang cư trú tại xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Căn cứ lời khai của đương sự, tài liệu chứng cứ do đương sự cung cấp và do Tòa án thu thập, có đủ căn cứ xác định: Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 86/2007/QĐST-HNGĐ ngày 31/12/2007 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã giải quyết cho chị và anh Vũ Đức K ly hôn và giao con chung Vũ Nguyễn Thanh H (Vũ Nguyễn Khánh L), sinh ngày 26/02/2007 cho chị T nuôi dưỡng và không giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con. Nay, chị Nguyễn Diệu T yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con với số tiền là 3.000.000đồng/tháng. Xét, cấp dưỡng là nghĩa vụ của cha hoặc mẹ không trực tiếp nuôi con sau ly hôn nên việc chị T yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con là có căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 82, Điều 119 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Tuy nhiên, mức cấp dưỡng mà chị T yêu cầu anh K thực hiện là cao so với mức thu nhập, khả năng thực tế của anh K, bởi lẽ: Căn cứ tài liệu, chứng cứ do bị đơn cung cấp và do Tòa án thu thập thì chỉ có căn cứ xác định thu nhập hiện tại từ lương của anh K là 7.500.000đồng/tháng chứ không phải là 100.000.000đồng/tháng như lời khai của chị T. Anh K cũng đang nuôi ba con riêng đều ở độ tuổi dưới 18 tuổi. Với mức lương của anh K như trên thì mỗi tháng cấp dưỡng 3.000.000đồng theo yêu cầu của chị T là vượt quá khả năng kinh tế của anh. Do vậy, quan điểm của anh K về việc cấp dưỡng 2.000.000đồng/tháng cho cháu L vừa phù hợp với khả năng thực tế của anh K và cũng đảm bảo đươc nhu cầu thiết yếu của người được cấp dưỡng là cháu Khánh L là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2.2] Về thời hạn cấp dưỡng: Tại phiên tòa, chị T và anh K thỏa thuận về thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 7/2023, xét thỏa thuận này của các đương sự là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận. Như vậy, thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 01/7/2023 cho đến khi con chung Vũ Nguyễn Khánh L đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

[3] Về án phí: Anh Vũ Đức K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Chị Nguyễn Diệu T không phải nộp án phí dân sự, trả lại chị T số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 5 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các 82, điều 107, 110, 116, 117, 119 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 6 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Diệu T đối với bị đơn anh Vũ Đức K. Buộc anh Vũ Đức K cấp dưỡng để chị Nguyễn Diệu T nuôi con Vũ Nguyễn Khánh L sinh ngày 26/02/2007 với số tiền là 2.000.000đồng/tháng.

Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/7/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí: Anh Vũ Đức K phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước. Trả lại cho chị Nguyễn Diệu T 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0004437 ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, T.P Hải Phòng.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm ngày), kể từ ngày tuyên án.

4. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, T.P Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân T.P Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Liên